

Năm ngoài, cũng vào ngày tháng này, câu hỏi đặt ra bởi các nhà phân tích là: Liệu năm 92 sẽ là năm mà các nước phát triển sẽ phục hồi được nền kinh tế của mình? Câu trả lời vào ngày này, khi những tờ lịch năm 92 đã được bóc hết là: Tại sao các chính phủ lại bất động đến thế trước sự suy thoái?, như theo tựa đề một bài báo của Jean-Dominique Lafay, giáo sư Viện đại học Paris I đăng trên tờ *Le Fig-Eco* 4.12.92. Đây không phải là một ý kiến duy nhất mang tính bi quan, chán chường. Lướt qua một số tựa báo phát hành cùng ngày sẽ thấy khá nhiều những tin không vui lắm.

Trên tờ *Le Fig-Eco*:

- Nhật Bản: PNB giảm trong quý 3.

- EC: Thỏa hiệp chung chống nạn thất nghiệp.

- GATT: Mỹ và châu Âu tố cáo lẫn nhau.

- GATT: Thỏa hiệp Washington còn trói buộc hơn cả Chính sách nông nghiệp chung của EC.

- Thụy Điển: PIB sẽ giảm trong năm 1993.

- Ý: Lạm phát tăng 4,9% trong tháng 11.

- Thị trường chứng khoán Hồng Kông, nạn nhân của những mâu thuẫn giữa Anh và Trung Quốc.

- Công nghiệp xe hơi-General Motors: thêm một biện pháp điều chỉnh.

- Anh: Các xí nghiệp sa thải hàng loạt.

Trên tờ nhật báo kinh tế *Les Echos* cũng những dòng tít tương tự:

- Renault sắp giảm 2250 chỗ

làm vào đầu năm 1993.

- Boeing sẽ giảm nhịp độ sản xuất máy bay 747.

- Nhật Bản chỉ còn cách sự suy thoái có hai đốt ngón tay.

- EC: Kohl và Mitterrand muốn cứu hội nghị Edimbourg (về hiệp ước Maastricht).

- Nước Pháp đang có 2,2 triệu người có chỗ cư ngụ không ra chi, trong khi giới chủ nhân ngành xây dựng lại đang bị quan về tình hình các chỗ làm.

Trên tờ *Le Quotidien de Paris* cũng đầy những dòng tít buồn bã:

- Air France: lại thông báo đình công.

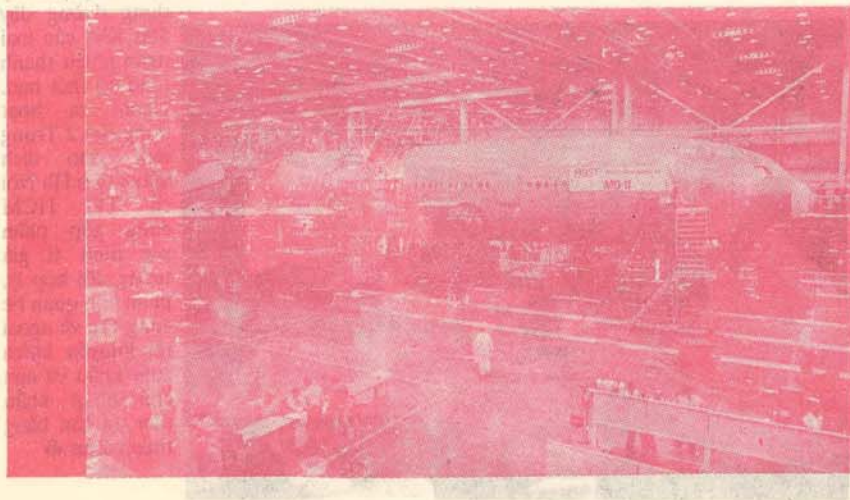
- Ngành xây dựng sẽ giảm 50.000 chỗ làm trong năm tới.

- 35 ngân hàng Mỹ bị đe dọa đóng cửa.

... Tất nhiên, 3 tờ báo trên mới chỉ phản ánh một phần nào tình hình sức khỏe trong một ngày 4.11.1992 của nền kinh tế thế giới nhìn từ góc độ của người Pháp và rõ ràng là không có tính đại diện

KINH TẾ TÀI CHÁNH THẾ GIỚI 1992

DANH ĐỨC



chút nào để có thể khẳng định rằng đây là thực tế chính xác khách quan của tình hình kinh tế thế giới trong ngày này. Song cũng có thể giả định rằng nếu như bề cảnh nền kinh tế thế giới hôm ấy và trong thời điểm ấy-tình hình của những ngày cuối năm là hậu quả tất yếu của nền kinh tế của năm chứ không thể tự trên trời rơi xuống- đã được phác họa trên 3 tờ báo này với một "gamme" màu tẻ như thế, thì bức tranh toàn cảnh của nền kinh tế thế giới năm 92 cũng chẳng có gì là sáng sủa, đầy rẫy trong bức tranh đó, cũng như trong mọi bức tranh hội họa, vẫn có một vài nét hoặc mảng màu sáng.

TẠI SAO CÁC CHÍNH PHỦ LẠI BẤT ĐỘNG ĐẾN NHƯ THẾ TRƯỚC SỰ SUY THOÁI ?

Gs. Jean-Dominique Lafay (dẫn thượng) đã đặt câu hỏi trên và đã tự trả lời như sau:

"Từ hơn một năm qua, các chính phủ đã không nhìn thấy sự thật hiển nhiên sau: nền kinh tế của các nước công nghiệp đang trải qua một sự suy thoái ngặt nghèo và đang bị đe dọa bởi một vòng xoáy thiếu phát. Lạm phát thì thấp hơn là dự kiến, do đó các lãi suất thực lại cao hơn là lãi suất dự tính trước kia tính toán trên cơ sở các tá nhân kinh tế. Do đó gánh nặng nợ nần trở nên cao hơn so với các tính toán ban đầu đồng thời giá trị của các tích sản thu được lại giảm đi một cách đáng kể. Từ đó dẫn đến một sự suy giảm tài lực kéo theo một sự giảm cầu."

Kỳ lạ thay, trong suốt giai đoạn khủng hoảng này, các chính phủ đã chỉ khư khư ôm chặt có "mệnh đề" chính thống của tài chính. Trong một đất nước mà nạn thất nghiệp nay đã vượt quá mức 11% như nước Pháp, thái độ trên hơi gây bất ngờ. Bình thường thì các chính phủ gần đến kỳ bầu cử ít dám kéo dài tình hình cân bằng như thế. Ấy vậy mà chính phủ của đảng Xã hội Pháp, trong lúc đang bị đe dọa thất bại trong cuộc bầu cử tháng 3 năm tới, vẫn tiếp tục ôm chặt lấy cái gọi là sự ổn định tiền tệ theo kiểu Raymon Poincaré (Tổng thống Pháp và đầu thế kỷ), hoặc Antoine Pina (nguyên Thủ tướng và Bộ trưởng kinh tế tài chính trong những năm 50).

... Người ta có nhiều cơ sở để nghĩ rằng chính phủ hiện đang nghiêng về sự ổn định giá cả mà bất cần đến xia đến sự phát triển

vì một tính toán chính trị nào đó... Theo lý thuyết kinh tế chính trị, nhóm cử tri cần chiếu cố đến là nhóm có lập trường "bá phải" song lại có khả năng làm lệch cán cân bầu cử. Trong hiện tại, ở Pháp nhóm này gồm các cán bộ trung, sơ cấp. Nhóm này đang mong mỏi rằng số tiền tiết kiệm của họ được trả lãi cao và rằng đồng vốn tiết kiệm của họ đừng bị soi mòn bởi vật giá gia tăng. Thế nhưng các hậu quả của tình hình này là thế nào? Cuộc đấu tranh giai cấp kiểu mới mà Marx đã không hề nghĩ đến có thể sẽ là giữa nhóm này và liên minh "hỗn mang" giữa các ông chủ xí nghiệp không biết làm sao thúc đẩy được nền sản xuất và những người đi làm công ăn lương nghèo nhất cùng với những người thất nghiệp, những người này đang trông mong một sự thúc đẩy phục hồi kinh tế."

Tình hình trên đây không chỉ riêng là của Pháp; André Grjebine của CERI (Trung tâm nghiên cứu và khảo cứu quốc tế, Pháp) cũng trên tờ *Le Fig-Eco* này đã phân tích như sau: "Trong bối cảnh hiện tại của Mỹ, để đẩy mạnh đầu tư, người ta chỉ còn có thể hạ lãi suất. Về phần mình, các xí nghiệp cử chỉ nhắm đến các hạng mục đầu tư để tăng suất mà không phải tăng chỗ làm, do số cầu không cao lắm. Liệu có thể tránh được khủng hoảng? Có thể lắm chứ với điều kiện phải tấn công vào nạn thất nghiệp và nạn suy thoái sản xuất chứ đừng dúi theo mục tiêu "lạm phát số không" một cách tự vẫn. Ông Clinton đang tỏ ra muốn bước theo con đường này. Tại Anh, sau 8 quý suy thoái sản xuất, ông Major dường như cuối cùng cũng đã quyết định hành động để khởi động lại sự tăng trưởng. Đứng trước nạn suy thoái, Đức vẫn tỏ ra chưa sẵn sàng đối với việc khởi động sự khôi phục kinh tế. Đức vẫn tiếp tục đặt ưu tiên cho việc chống lạm phát. Về phần Nhật, kết quả của kế hoạch khởi động lại sự phát triển đưa ra vào đầu tháng 4 rồi thì vào đầu tháng 8 dường như không là bao, về lẽ các biện pháp chủ yếu nhằm tái tạo vốn cho các ngân hàng."

Trên đây là đôi nét của bức tranh kinh tế các nước công nghiệp hàng đầu; dưới đây là một vài con số thống kê của tuần báo *Asiaweek* 27.11.92:

Trong bức tranh toàn cảnh kinh tế thế giới, có một nước có tỉ lệ tăng trưởng đến 12%, đó là Trung Quốc; song đây chính là tỉ

Tên nước	GNP/đầu người	% tăng trưởng GDP	% lạm phát
Mỹ	22.550 USD	2,7	3,0
Nhật	27.326 USD	1,1	2,4
Đức	21.475 USD	1,2	4,8
Pháp	21.188 USD	1,0	3,2

lệ tăng trưởng của một nền kinh tế đang cất cánh chưa bước hẳn sang giai đoạn công nghiệp phát triển. Trong khi đó một loạt các con Rồng châu Á đã trải qua giai đoạn tăng trưởng với tỉ lệ 2 số, nay đã bắt đầu khựng lại:

Tên nước	GNP/đầu người	% tăng trưởng GDP	GDP % lạm phát
Singapore	13.600 USD	4,7	2,2
Hồng Kông	14.102 USD	4,7	9,9
Nam Triều Tiên	6489 USD	6,7	5,7
Đài Loan	8685 USD	6,6	7,4

Bên cạnh đó một số nước ASEAN, ngoại trừ Philippines với tỉ lệ tăng trưởng hiện là âm (-0,4%), đang có tỉ lệ tăng trưởng thuyên giảm so với thập niên 80 song vẫn còn là 8,8% như Malaysia, 6,4% như Indonesia, 7,9% như Thái Lan...Đang có một sự tranh giành thu hút vốn đầu tư nước ngoài tại các nước này, ngay cả Philippines là nước có cơ sở hạ tầng kém nhất (thiếu điện trầm trọng) song cũng đã có được ngay một số dự án đầu tư vào cảng Subis sau khi Hải quân Mỹ rời khỏi đây vào cuối tháng 11. Tuy nhiên, các nước này cũng đang hướng ra các nước lân cận để đầu tư.

VÒNG ĐÀM PHÁN URUGUAY SẼ SỚM KẾT THÚC?

Trong khi tôi đang viết những dòng chữ này (7.12.92), thì Pháp đang cố gắng phản công Mỹ trong phần đoạn đàm phán về nông nghiệp của vòng Uruguay sau khi Mỹ và EC đã đạt được một thỏa hiệp qua đó EC sẽ cắt giảm trợ cấp cho nông dân, thỏa hiệp Washington, mà Pháp cho là đã bán đứng quyền lợi của châu Âu... Tuy nhiên đợt phản công này nhằm mục đích chính trị hơn là kinh tế thuần túy. Đảng Xã hội không muốn để cho nông dân vốn nổi tiếng là hay can thiệp trút nỗi bức dọc nơi chính phủ. Bởi lẽ giới công kỹ nghệ gia và doanh nhân đang trông đợi một châu Âu hợp nhất không muốn giấc mơ này tan vỡ một khi Pháp tẩy chay thỏa hiệp Washington.

Dẫu rằng người ta vẫn trách rằng Mỹ áp đặt quá nhiều điều

kiện có lợi cho mình trong cuộc đàm phán về GATT, GATT vẫn là một bước tiến trong thị trường mậu dịch quốc tế. John Kay, nhà bình luận của tờ *Daily Telegraph* nhận xét như sau: "Ngày nay người ta đã dễ dàng quên rằng hồi trước thế chiến II, việc nhập khẩu các thành phẩm công nghiệp là một điều tương đối hiếm. Hình thức trao đổi thông dụng thời đó thường là như sau: như Anh quốc xuất khẩu vải vóc và đầu máy xe lửa cho các nước kém phát triển hơn rồi nhập khẩu nguyên liệu trong khi đó các nông dân Úc thì mua xe hơi của Anh một khi giá lên tăng. Song từ thập niên 50 một sự bùng nổ thương mại với các hàng hóa công nghiệp đã thực sự bùng nổ. Mô hình thương mại sau thế chiến II là: hàng hàng không Đức thì mua máy bay Boeing của Mỹ trong khi người Anh thì mua xe Volkswagen của Đức... nền thương mại thế giới không còn có tính cách song phương mà là đa phương. Mặt khác, các nước cũng có những cơ cấu kinh tế tương tự nhau ngày càng buôn bán với nhau nhiều hơn ngay chính các sản phẩm công nghiệp của mình. Từ đó các công ty có hiệu quả nhất cảm thấy rằng có những thị trường khác cho phép các công ty này phát triển nhanh hơn là chỉ bó khung trong thị trường nội địa. Từ đó đã nảy sinh ra các công ty đa quốc gia cũng như đã xuất hiện một quy trình quốc tế hóa việc sản xuất, việc cung cấp và việc tiếp thị. Điều này đã dẫn đến vòng đàm phán Kennedy Round và việc giảm bớt một cách tổng quát hàng rào quan thuế cũng như việc thành lập khối EC. Vòng Uruguay không những muốn tiếp tục quá trình thành lập một thị trường tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp một cách tự do, mà còn muốn mở rộng cả thị trường nông sản và dịch vụ."

Đoạn báo trên, như đã giới thiệu, là của một cây bút của Anh, nên mang một âm hưởng tấn vận GATT, đối nghịch với giọng văn chua chát của báo Pháp (như ở đầu bài viết này) đang hè nhau đã kích Mỹ... Báo Anh có lý hay, báo Pháp có lý? Dường như báo nào cũng có cái lý của mình cả. Lòng yêu nước tối thiểu đòi hỏi đừng đang tâm bán đứng quyền lợi của đất nước mình; mà điều này thì không ít kẻ đã quên đi, một khi đứng trước tư lợi ♣